# SỬ DỤNG BLOG CHO KỸ NĂNG VIẾT TRONG LỚP TIẾNG ANH

*ThS Nguyễn Thu Hương*

**Đặt vấn đề**

Với kinh nghiệm của một người học ngoại ngữ và một giáo viên dạy ngoại ngữ, tác giả bài viết nhận thấy rằng, trong bốn kỹ năng sử dụng tiếng Anh, viết là kỹ năng khó nhất, đặc biệt là khi viết các bài luận mang tính học thuật: khó dạy cho giáo viên và khó học cho sinh viên. Có rất nhiều lý do. Thứ nhất, viết là kỹ năng "sản xuất", sinh viên phải tự nghĩ ra ý tưởng và viết thành bài luận, đồng thời phải đảm bảo chọn đúng từ, dùng đúng mẫu câu và viết đúng văn phong. Cho dù giáo viên có cung cấp đầy đủ các kiến thức viết cho sinh viên, đối với sinh viên, viết rất mất thời gian, và đôi khi rất mệt mỏi. Thứ hai, với kỹ năng này, mức độ tương tác giữa giáo viên và sinh viên cũng không được nhiều như khi dạy và học kỹ năng nói, "đầu vào" cũng không như trong kỹ năng đọc (với bài đọc) và nghe (với bài nghe). Vì thế lớp học viết không phải lúc nào cũng vui nhộn và không phải lúc nào sinh viên cũng cảm nhận được sự tiến bộ của mình. Với những lý do như vậy, môn viết rất dễ trở nên buồn chán cho cả giáo viên lẫn sinh viên.

Với những nhận định ban đầu như vậy, tác giả bài viết đã nghiên cứu tài liệu và áp dụng thử một vài đặc điểm của blog - một công cụ

giao tiếp của giới trẻ hiện đại - vào hai lớp dạy viết của mình (lớp học thử nghiệm) trong hai học kỳ của năm học 2008 - 2009 tại Trường Đại học Ngoại thương. Điểm quan trọng là nội dung các bài viết của sinh viên trong blog không nằm ngoài khuôn khổ của môn viết luận học thuật do Khoa Tiếng Anh chuyên ngành (TACN) quy định mà vẫn mang lại kết quả rất khả quan. Vì thế, tác giả bài viết muốn chia sẻ kinh nghiệm này như một khả năng giúp cải thiện không khí lớp học viết, tăng sự hứng thú, thói quen viết và khả năng sáng tạo của sinh viên đối với môn viết luận tiếng Anh.

Bài viết miêu tả quá trình áp dụng một vài đặc điểm của blog vào lớp học viết với việc chuẩn bị các bài viết, sửa bài và hoàn thiện

blog. Ngoài ra, chất lượng bài viết, kết quả của môn viết và suy nghĩ của sinh viên và giáo viên cũng được tập hợp ở phần cuối bài.

**1. Blog là gì?**

Blog là từ viết tắt của từ web log, được định nghĩa bởi từ điển trực tuyến Marriam-Webster[1] *là một trang web chứa đựng các bài viết cá nhân dưới dạng những suy nghĩ, những lời nhận xét, và những siêu liên kết (hyperlinks) do người viết cung cấp, và các nội dung khác.* Blog ngày càng trở nên phổ biến và ngày nay mọi người thường sử dụng blog với mục đích lưu giữ nhật ký cá nhân[2].

**2. Blog trong giáo dục**

Blog được sử dụng ở hầu hết tất cả các ngành như chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế, môi trường... với các mục đích khác nhau. Trong giáo dục, blog đóng một vai trò rất quan trọng. Thuật ngữ edublog[3] chỉ những blog do những người làm trong ngành giáo dục sử dụng để đăng bài, ví dụ để phục vụ công tác giảng dạy hoặc phổ biến các chính sách giáo dục.

Qua nghiên cứu của mình, Downes (2004)[4] nhận thấy rằng, giáo viên có thể dùng blog như một công cụ hữu hiệu cho quá trình dạy học bởi: (1) giáo viên có thể đăng nội quy, thời khóa biểu, yêu cầu môn học, bài tập về nhà, bài đọc thêm cho học sinh trên blog của lớp; (2) giáo viên gửi các đường dẫn (links) có liên quan tới môn học cho học sinh; (3) giáo viên tổ chức các buổi thảo luận cho lớp; (4) giáo viên tổ chức các buổi hội thảo trực tuyến, cung cấp phần tóm lược nội dung của các bài nghiên cứu, và (5) giáo viên có thể yêu cầu học sinh viết blog như một dạng bài tập.

Bên cạnh đó, Tony (2008)[5] đã chỉ ra 5 lý do tại sao sinh viên nên sử dụng blog. Đó là: (1) khả năng tìm được việc sẽ cao hơn; (2) giúp ích cho việc luyện tập viết; (3) chia sẻ kinh nghiệm; (4) có thể kiếm được tiền qua blog; và (5) viết blog rất vui.

**3. Blog với lớp học ngoại ngữ**

Blog đang trở nên rất phổ biến trong giới sinh viên (và cả giáo viên trẻ). Các giáo viên có thể hỏi sinh viên trong lớp học của mình xem họ có viết blog hay không. Không có gì đáng ngạc nhiên khi có đến hơn 80% sinh viên trong hai lớp thử nghiệm hàng ngày viết bài cho blog của mình và đọc bài viết trên blog của bạn bè.

(1) *Marriam Webster's Online Dictionary.* Retrieved May 15, 2009 from http://www.merriam-webster.com/dictionary/blog
(2) *Wikipedia - Blog definition.* Retrieved May 15, 2009 from http://en.wikipedia.org/wiki/Blog#Employment
(3) *Wikipedia - Edublog.* Retrieved May 15, 2009 from http://en.wikipedia.org/wiki/Edublog
(4) Downes, S. (2004) Educational Blogging. EDUCAUSE Review, 39 (5), 14 - 26.
(5)Tony (2008) *Five reasons why students should blog.* Retrieved May 15, 2009 from http://blog.freshegg.com/5-reasons-why-students-should-blog_421/
(6) Cherry, R. (2009) Bloggy style: Building a class weblog. *Paper presented at the 5th VTTN* - British Council - Hanoi, Vietnam.
(7)Windham (2007) Reflecting, Writing, and Responding: Reasons Students Blog. *EDUCAUSE Learning Initiatives.* Paper 2: 2007. Retrieved May 15, 2009 from http://net.educause.edu/ir/library/pdf/ELI3010.pdf

Đã có rất nhiều ví dụ sử dụng blog trong lớp học ngoại ngữ như thầy giáo Richard Cherry[6] tại Hội đồng Anh, hay như lớp của Chương trình Tiên tiến của Đại học Ngoại thương. Mục đích sử dụng blog rất đa dạng: giới thiệu chung về lớp học, ghi lại những kỷ niệm của cả lớp, thảo luận về một chủ đề, dạy và học ngoại ngữ...

Đặc biệt, trong nghiên cứu của Windham (2007) lý do đầu tiên và quan trọng nhất khi giáo viên khuyến khích sinh viên sử dụng blog trong các lớp học tiếng Anh là vì họ đang *luyện tập khả năng viết* tiếng Anh của mình[7]. Blog là một dạng giao tiếp qua các bài viết. Vì vậy, nếu có thể kết hợp được blog với mục đích học viết thì sinh viên sẽ rất hứng thú.

**4. Blog với môn viết ở lớp học thử nghiệm**

Tuy nhiên, dùng blog cũng có những hạn chế nhất định. Ví dụ, giáo viên không thể kiểm soát được thời gian sinh viên sử dụng để viết blog, đọc blog, tìm thông tin hay cuối cùng là mất cả buổi ngồi đọc về một vài nội dung nào đó mà chẳng học được gì. Hơn nữa, thời lượng học môn viết chỉ có 10 buổi, và phải hoàn thành 3 chương - không đủ thời gian để "khởi động" một blog thực thụ. Vì thế, sinh viên trong lớp học thử nghiệm vẫn học môn viết và làm bài viết như bình thường, chỉ có 3 điểm khác biệt là:

*(1) Các bài viết theo chương trình học phải được viết và sửa ít nhất là 3 lần;*

*(2) Các bài viết tự do không có quy định về nội dung và độ dài;*

*(3) Các bài viết phải được lưu giữ dưới dạng bản mềm để cuối cùng đóng thành một tập với tên gọi là My Writing Blog - với trang đầu tiên được thiết kế như một blog.*

Về bản chất, để hoàn thiện được một blog được nhiều người đọc, một blogger phải có nhiều bài viết chất lượng tốt với nội dung hay. Vì thế, trong lớp học viết, sinh viên cần viết nhiều bài viết để đưa vào blog của mình. Để đảm bảo được chất lượng các bài viết, giáo viên cần giúp sinh viên sửa bài. Vậy là quá trình hoàn thiện blog ở lớp học thử nghiệm này phải trải qua 3 giai đoạn: (1) giới thiệu; (2) viết bài, sửa bài; và (3) hoàn thiện.

Với quá trình học lý thuyết - viết bài - sửa bài - thiết kế trang bìa của blog - in blog, rất có thể sinh viên sẽ hứng thú vì được thể hiện khả năng thiết kế, viết bài - khả năng blogging - của mình và được tham khảo tính sáng tạo của các bạn khác trong lớp.

***4.1. Giai đoạn giới thiệu***

***a. Môn học viết***

Trong buổi học đầu tiên của môn viết học thuật, mục tiêu, nội dung, cách dạy và học, kế hoạch kiểm tra đánh giá, và tiêu chí đánh giá của môn viết được giới thiệu với sinh viên. Khoa TACN mô tả môn viết như sau:

(7)Windham (2007). Reflecting, Writing, and Responding: Reasons Students Blog. *EDUCAUSE Learning Initiatives.* Paper 2: 2007. Retrieved May 15, 2009 from http://net.educause.edu/ir/library/pdf/ELI3010.pdf

**Bảng 1: Mô tả môn viết – Áp dụng tại Khoa TACN – Trường ĐHNT**

| | |
|---|---|
| **Mục đích** | Giúp sinh viên ***hiểu và áp dụng được các kỹ năng viết các bài luận mang tính học thuật.*** |
| **Giáo trình** | * ***Viết bài luận học thuật***[8] |
| **Thời lượng** | * Hai kỳ của năm thứ 2 (THTCS 2)<br>* Một buổi (3 tiết)/ Một tuần – trong 10 tuần |
| **Nội dung** | * ***Kỳ I***: Bài luận 5 đoạn, Miêu tả quá trình, Nguyên nhân – Kết quả<br>* ***Kỳ II***: Nghị luận, Phân loại, Phản ứng |
| **Cách dạy và học** | * ***Hoạt động trên lớp***: nghe giảng, luyện tập<br>* ***Bài tập về nhà***: làm bài theo yêu cầu của giáo viên và nộp bài đúng hạn. |
| **Kiểm tra đánh giá** | * ***Phương pháp đánh giá liên tục***:<br>Chuyên cần 10%: đi học đầy đủ, tham gia tích cực vào bài giảng.<br>Bài viết 90%: trung bình của bài giữa kỳ & cuối kỳ kiểm tra trên lớp. |
| **Tiêu chí đánh giá** | * ***Mức độ hoàn thành bài viết***:<br>Nội dung bài viết đề cập đúng yêu cầu của đề bài với lý lẽ rõ ràng và có các luận chứng, luận cứ cụ thể.<br>* ***Khả năng hành văn***:<br>Bài luận có cấu trúc chặt chẽ, ý được kết nối nhuần nhuyễn và hợp lý bằng các từ nối.<br>* ***Khả năng sử dụng từ***:<br>Từ trong bài viết được sử dụng chính xác, phong phú, mang tính học thuật và được viết đúng chính tả.<br>* ***Khả năng sử dụng ngữ pháp***:<br>Bài viết sử dụng các cấu trúc câu một cách đa dạng, và chính xác. |

***b. Blog nằm ở đâu?***

Với 2 lớp thử nghiệm, sinh viên được yêu cầu đánh máy các bài tập môn viết và giữ lại để cuối kỳ sẽ tập hợp lại thành một tập được in ra với cái tên "My Writing Blog" chứ không phải mỗi em tạo một blog trực tuyến cho mình. Nội dung blog của sinh viên bao gồm:

- ***Trang bìa:*** được trang trí với giao diện như một blog thực thụ với ảnh của tác giả (blogger), một câu nói miêu tả bản thân (About me), phần miêu tả sở thích cá nhân (Interests), danh mục các bài viết (Highlight posted), danh sách các bạn (My friends). Trang bìa in mầu.

- ***Nội dung các bài tập trong blog:*** chính là các bài viết theo nội dung của giáo trình và theo quy định của Khoa. Không cần in màu các bài viết này.

(8) Davis, J. & Liss, R. (2006) *Effective academic writing 3: The essay.* Oxford University Press.

**Bảng 2: Nội dung các bài tập trong blog (blog posts)**

| KỲ I (lớp A2-KTNT-CLC-K47) | | KỲ II (lớp A2-TCNH-CLC-K47) | |
|---|---|---|---|
| **Nội dung giáo trình** | **Nội dung bài luận** | **Nội dung giáo trình** | **Nội dung bài luận** |
| **CHƯƠNG 1: Bài luận 5 đoạn** | *1. Cần làm gì để thành công ở trường Đại học?* | **CHƯƠNG 4: Nghị luận** | 1. Sinh viên được tự chọn một đề trong danh sách 20 câu hỏi. |
| | | | *2. Vấn đề tiền học phí.* |
| | | | *3. Định nghĩa về hạnh phúc* |
| **CHƯƠNG 2: Mô tả quá trình** | *2. Quá trình sản xuất sô cô la* | **CHƯƠNG 5: Phân loại** | *4. Chuẩn bị cho công việc trong tương lai.* |
| | *3. Quá trình sản xuất hoa quả đóng hộp* | | *5. Ưu nhược điểm của emails trong giao tiếp.* |
| | *4. Một ngày lễ* | | |
| **CHƯƠNG 3: Nguyên nhân – Kết quả – Giải pháp** | *5. Nguyên nhân và hậu quả của một vấn đề xã hội* | **CHƯƠNG 6: Phản ứng** | Không có bài tập về nhà |
| | *6. Giải pháp cho một vấn đề xã hội* | | |

***- Nội dung các bài viết tự do trong blog:*** bao gồm một số bài viết mang tính cá nhân. Số lượng bài viết không giới hạn. Sinh viên có thể viết về bất cứ điều gì họ thích, giống như họ vẫn viết trong blog trực tuyến của mình. Không cần in màu các bài viết này.

***c. Phần thưởng cho Blog***

Cách tính điểm môn viết được quy định là điểm của tất cả các bài luận qua các lần sửa bài sẽ được cộng lại chia trung bình. Nếu sinh viên chăm chỉ sửa bài (xem chi tiết ở giai đoạn 2) và hoàn thiện blog (giai đoạn 3), điểm cuối cùng sẽ được cộng thêm 1 điểm.

***d. Blog có vi phạm quy định không?***

Theo quy định của Khoa TACN, giáo viên đánh giá kết quả học môn viết của sinh viên *bằng phương pháp đánh giá liên tục*, có nghĩa là khả năng viết của sinh viên được đánh giá thông qua cả kỳ học. Cụ thể, ngoài các bài tập về nhà và các bài luyện tập tại lớp, sinh viên sẽ *làm một bài giữa kỳ và một bài cuối kỳ, lấy điểm trung bình.*

Theo Stiggin[9], khi áp dụng phương pháp đánh giá liên tục vào lớp học ngoại ngữ, *giáo viên được phép sử dụng nhiều loại bài tập và loại đánh giá khác nhau. Giáo viên có thể vận*

(9) Stiggins, R.J. (2001). *Student involved classroom assessment* (3rd ed.). Prentice Hall College Division

*dụng tối đa sự sáng tạo, kinh nghiệm của mình kết hợp với đặc điểm của môn học và nhu cầu của sinh viên để đưa ra những loại hình đánh giá "không truyền thống" để kích thích sinh viên học tập.*

Đồng thời với việc áp dụng blog, lớp học thử nghiệm vẫn có buổi kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ tại lớp. Sinh viên không được biết trước đề, làm bài tại lớp và nộp bài cho giáo viên chấm. Điểm cũng được ghi lại để cộng chia trung bình với các bài viết khác trong quá trình học. Sau đó các bài kiểm tra này được trả lại để sinh viên đọc nhận xét và gợi ý của giáo viên để viết lại bài (xem thêm phần Giai đoạn viết bài - sửa bài).

### *4.2. Giai đoạn viết bài - sửa bài*

Tác giả nổi tiếng Ernest Hemingway đã từng viết đi viết lại 39 lần phần kết cho tiểu thuyết Giã từ vũ khí của mình. Khi được phỏng vấn, ông cho rằng đây là chuyện rất bình thường vì *viết là một quá trình chỉnh sửa nhiều lần bài viết*[10]. Thực tế cho thấy, không ai có thể viết một bài luận hay ngay từ lần đầu tiên, nhất là đối với người học ngoại ngữ. Một bài viết hay và đúng văn phong phải được chỉnh sửa nhiều lần.

Vì thế, trong lớp học thử nghiệm, tầm quan trọng của việc viết và sửa bài luận luôn được nhấn mạnh. Quy định của môn viết của lớp thử nghiệm là sinh viên phải viết và sửa bài *ít nhất* 3 lần trước khi đưa bài vào blog. Quá trình học lý thuyết, viết và sửa bài viết cụ thể như sau:

**Biểu đồ 1: Quy trình viết bài và sửa bài**

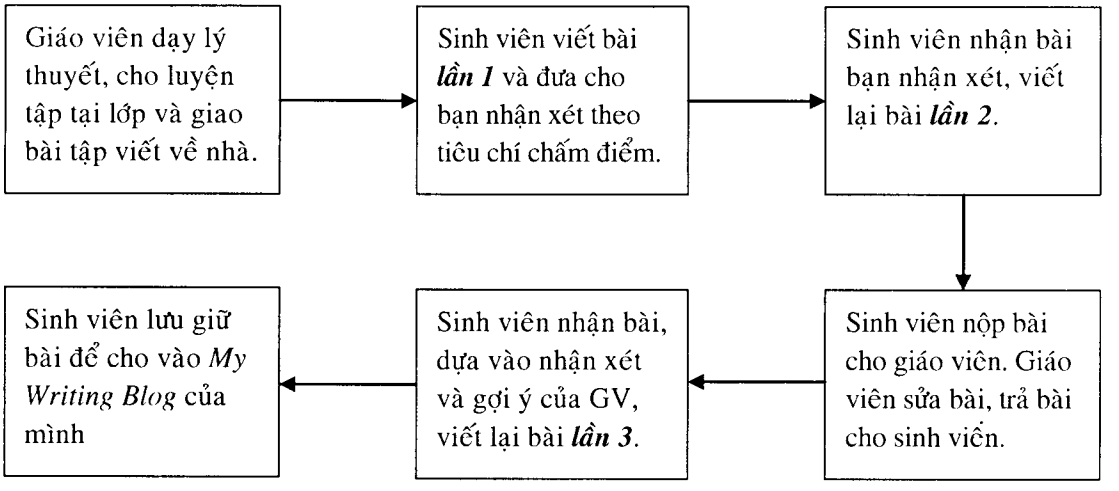


Nhìn chung, với sinh viên khá, viết và sửa bài 3 lần là đủ với một bài luận, nhưng với sinh viên kém, 3 lần có thể chưa đủ. Do đó, với những sinh viên có điểm bài luận sau 3 lần sửa dưới trung bình, sinh viên đó được khuyến khích tiếp tục sửa bài và nộp lại cho đến khi điểm tốt hơn. Điểm của tất cả các lần viết đều được ghi lại để cuối cùng lấy điểm trung bình. Các bài luận có điểm từ trung bình trở lên có nghĩa là sinh viên đã nắm được cấu trúc và cách khai triển ý cho một bài luận.

(10) *Writing resources.* Retrieved May 15, 2009 from http://www.notrain-nogain.org/train/res/Write/rewrit.asp

Tuy nhiên, điều này *không được đảm bảo* vì thời gian luyện tập còn ngắn. Điểm của bài luận số 2, kể cả sau khi viết lần 1, lần 2, và lần 3 của bài 1, thường không cao như sinh viên và giáo viên mong muốn. Điều này có nghĩa là sinh viên vẫn chưa thể thành thục trong cách khai thác đề bài, tìm ý và khai triển ý. Hành văn vẫn còn nhiều lúng túng. Nếu tiếp tục áp dụng các biện pháp sửa bài như sơ đồ trên, chất lượng bài viết sẽ được nâng cao.

Đến bài luận số 3, 4, 5, giáo viên chỉ cần chữa 1 lần, yêu cầu sinh viên về nhà viết lại mà không cần thu lại nữa bởi đến lúc này sinh viên đã hiểu được cần phải làm gì để có một bài luận tốt. Tuy vậy, sinh viên cần biết rằng họ phải luyện tập thường xuyên, tăng cường đọc và học từ mới, và cấu trúc mới thì mới có thể viết tốt hơn được.

### *4.3. Giai đoạn hoàn thiện blog*

Việc hoàn thiện blog hoàn toàn là trách nhiệm của sinh viên và quá trình này diễn ra ở nhà. Đến lúc này, nội dung của các bài viết không còn là nỗi lo của sinh viên nữa vì bài nào cũng được chỉnh sửa cẩn thận trong suốt học kỳ. Tất cả các bài viết cho blog (entries) đã sẵn sàng. Sinh viên chỉ cần thiết kế trang bìa và in ra, đóng thành tập. Với sự sáng tạo của thế hệ trẻ, các tập blog được thiết kế rất đẹp, thể hiện được cá tính của từng sinh viên.

## 5. Thu thập số liệu về kết quả học tập và thái độ của sinh viên với blog

### *5.1. Kết quả học tập của sinh viên*

Chất lượng bài viết của sinh viên được cải thiện sau từng lần sửa bài, do đó kết quả học tập của sinh viên cũng được nâng cao dần dần. Có thể lấy ví dụ của một vài sinh viên như sau:

**Bảng 3: Kết quả bài viết của sinh viên qua *các lần sửa bài***

| **Học kỳ 1 – Bài viết 1: Cần làm gì để thành công ở trường Đại học?** | | | | |
|---|---|---|---|---|
| A1-KTNT-CLC-K47 | Viết lần 1 | Viết lần 2 | Viết lần 3 | Viết lần 4 |
| Sinh viên A | 3 | 5 | 7 | |
| Sinh viên B | 4 | 5 | 6 | 7 |
| **Sinh viên C** | **6.5** | **7** | **8** | **9** |
| Sinh viên D | 8 | 8.5 | | |

Mỗi bài viết đều được nhận xét và gợi ý để sinh viên cải thiện bài viết về cấu trúc bài viết, khai triển ý, cách dùng từ và ngữ pháp. Vì thế, *cùng một bài viết, sau nhiều lần sửa, chất lượng bài viết được nâng cao rõ rệt*. Với sinh viên có kỹ năng viết yếu, bài viết cần được sửa và viết lại nhiều lần hơn. Đặc biệt, sinh viên C thi vào Trường ĐHNT với khối A, khả năng sử dụng tiếng Anh không tốt lắm. Qua quá trình chăm chỉ viết bài và sửa bài liên tục, bài viết cuối cùng của em đã được điểm 9. Sau gần 2 học kỳ, tự em đã hoàn thành được một bài luận 1500 từ để xin học bổng, bài viết rất tốt ở mọi tiêu chí.

Tất nhiên, không phải điểm 5 bài viết của tất cả sinh viên đều theo chiều hướng đi lên như vậy vì còn tùy thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau và vì thời gian luyện tập còn ngắn nhưng ít nhất đến cuối kỳ, tất cả sinh viên đều nắm được những nguyên tắc cơ bản để viết một bài luận mang tính học thuật và tầm quan trọng của việc sửa bài và cách cải thiện bài viết.

**Bảng 4: Kết quả bài viết của sinh viên qua các *bài viết khác nhau***

| Năm bài viết của học kỳ 2 | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| A2-TCNH-CLC-K47 | Bài viết 1 | Bài viết 2 | Bài viết 3 | Bài viết 4 | Bài viết 5 |
| Sinh viên A | 4.5 | 8 | 8 | 8 | 8.5 |
| Sinh viên B | 5.5 | 4 | 5 | 7 | 8 |
| Sinh viên C | 3 | 3 | 5 | 7 | 8 |

### *5.2. Thái độ của sinh viên với blog*

Để tìm hiểu về thái độ của sinh viên với blog, một bản câu hỏi khảo sát được thiết kế và phát cho 2 lớp thử nghiệm với 60 sinh viên trả lời câu hỏi khảo sát. Kết quả như sau:

- 100% sinh viên lần đầu biết đến blog như là một phần trong việc kiểm tra đánh giá môn viết.

- 100% sinh viên cho rằng My writing blog là một ý tưởng hay và sáng tạo cho lớp học viết.

- 78% sinh viên tự hào về tập blog mà các em đã hoàn thiện.

- Tuy nhiên, chỉ có 50% sinh viên cảm thấy khả năng viết của mình được cải thiện thông qua việc chỉnh sửa bài nhiều lần. Một lý do có thể giải thích cho điều này là các em chưa đủ tự tin để đánh giá trình độ của mình. Một lý do khác có thể là một kỳ học viết (30 tiết) chưa đủ để có thể phát triển kỹ năng viết của sinh viên, nhất là với sinh viên năm thứ nhất.

- Ngoài ra, rất nhiều sinh viên gợi ý nên áp dụng blog với đúng nghĩa của nó cho lớp học viết (tạo blog trực tuyến). Như vậy, sinh viên sẽ cảm thấy cuốn hút hơn. Còn nếu chỉ làm blog theo kiểu *My writing blog* thì sinh viên chỉ có động lực để sửa lại bài cho tốt hơn và trang trí trang bìa thật đẹp chứ *không thực sự là động lực cho sinh viên viết nhiều hơn.*

- Cũng có một số ít sinh viên cảm thấy công việc này mất thời gian và chưa thật sự giúp cải thiện khả năng viết của mình.

- Kết luận, 97% sinh viên cho rằng nên áp dụng blog vào lớp học viết.

## 6. Đánh giá chủ quan của tác giả bài viết và bài học rút ra cho các lớp học viết

### *6.1. Ưu, nhược điểm của blog*

Sử dụng blog trong lớp học tiếng Anh cho kỹ năng viết luận có cả ưu lẫn khuyết điểm. Về ưu điểm, blog với 3 quá trình: Giới thiệu - Viết & Sửa bài - Hoàn thiện, thực sự là một hình thức mới, khuyến khích sinh viên trong quá trình học viết (kết quả là một sản phẩm chất lượng cao, đẹp mắt và 1 điểm cộng thêm vào kết quả cuối cùng của môn viết). Sinh viên hiểu được cấu trúc và yêu cầu của một bài luận mang tính học thuật thông qua quá trình viết và sửa bài viết kéo dài một học kỳ. Tầm quan trọng của việc sửa một bài viết nhiều lần được nhấn mạnh. Ngoài ra, sinh viên có cơ hội thể hiện sức sáng tạo và tính cá nhân của mình qua các bài viết tự do và qua phần thiết kế của chính mình.

Bên cạnh đó, blog có một vài nhược điểm ví dụ như tốn thời gian chấm và chữa bài cho sinh viên của giáo viên, tốn thời gian thiết kế của sinh viên, và tốn tiền in màu của sinh viên. Tuy vậy, nếu thực sự muốn cải thiện kỹ

năng viết luận cho sinh viên, một giáo viên tâm huyết sẽ phải làm được việc chữa bài cho sinh viên. Công việc này chỉ mất thời gian cho một hai bài luận đầu tiên, một khi sinh viên đã hiểu được vấn đề thì các bài luận tiếp theo không còn là vấn đề lớn nữa. Về phần sinh viên, họ có thể hạn chế tiền in màu bằng cách chỉ in màu trang bìa. Giáo viên không yêu cầu sinh viên phải in màu cả tập blog.

### *6.2. Bài học rút ra cho các lớp học viết muốn áp dụng blog*

Để việc áp dụng blog có hiệu quả, các giáo viên cần chú ý những điểm sau:

- *Thứ nhất*, phải giới thiệu thật cụ thể về mục đích, nội dung, phương pháp dạy - học, quy trình viết bài - sửa bài - viết lại bài, và hình thức kiểm tra đánh giá của môn học ngay từ đầu học kỳ.

- *Thứ hai,* luôn có thái độ nghiêm túc và giúp đỡ để sinh viên hoàn thành được yêu cầu của môn học (yêu cầu sinh viên nộp bài đúng hẹn và đồng thời trả bài đúng hẹn để sinh viên có đủ thời gian cải thiện bài cũ và viết thêm bài mới).

- *Thứ ba,* áp dụng "luật thưởng - phạt điểm" một cách công bằng và phải công bố "luật" ngay từ đầu kỳ.

- *Thứ tư,* vì các bài viết của sinh viên sẽ được sửa và nộp lại, giáo viên phải ghi chép lại kết quả của sinh viên thật chính xác để ghi nhận sự tiến bộ (hoặc những vấn đề còn tồn tại) của sinh viên, cũng như để tổng hợp vào điểm cuối cùng của môn viết.

- *Thứ năm*, muốn áp dụng blog có hiệu quả, mỗi giáo viên chỉ nên nhận dạy 1 lớp viết một tuần, các giờ còn lại dành cho các môn tiếng Anh khác.

### *6.3. Khả năng áp dụng blog thật sự trong lớp học viết*

Qua việc thử nghiệm với kết quả tương đối thành công ở hai lớp trong trường, tác giả bài viết nhận thấy rằng, việc áp dụng blog để kiểm tra đánh giá kết quả của môn viết của sinh viên là hoàn toàn có khả năng.

Có thể làm theo một trong hai cách sau: Một là, giáo viên sẽ chỉ tạo ra một địa chỉ blog chung cho cả lớp và sinh viên sẽ đăng (post) các bài luận (đã sửa) của mình lên, và hai là, giáo viên sẽ chia lớp ra thành vài nhóm, mỗi nhóm tạo một blog cho riêng mình và phải tuân theo những quy định chung về blog của cả lớp.

Thầy giáo Richard Cherry ở Hội đồng Anh đã thử nghiệm thành công blog với các lớp học tiếng Anh của mình với trang blogger.com. Đây là một trang web rất ổn định và đáng tin cậy dành cho các blogger. Thiết kế của trang web cũng rất linh hoạt, phù hợp với bản chất sáng tạo và năng động của thế hệ trẻ.

Ngoài ra Ananya và Richard Watson Todd[11] đã đưa ra được một mô hình rất thú vị để có thể áp dụng được blog trong lớp tiếng Anh.

### Kết luận

Đã có rất nhiều bài báo và bài nghiên cứu về việc sử dụng blog trong lớp học ngoại ngữ mang lại kết quả tốt. Tuy nhiên, không phải cứ yêu cầu sinh viên "blog" có nghĩa là họ đương nhiên sẽ trở thành những người viết

(11) Tuksinvarajarn, A. & Todd, R.W. (2009) The E-pet: Enhancing motivation in E-portfolios. *English Teaching Forum.* 47(1), 22-25&31.

giỏi. Giáo viên phải có một "chế độ thưởng - phạt" hợp lý, một hướng dẫn cụ thể và luôn theo sát những bước đi ban đầu của sinh viên với blog để môn học đạt được mục đích đề ra. Nếu blog được áp dụng một cách thực sự, tác giả bài viết tin rằng, không những sinh viên *hiểu và áp dụng được các kỹ năng viết các bài luận mang tính học thuật* qua những "blog posts" của chính mình mà họ còn phát triển một thú vui, với ai đó có thể là một niềm đam mê với những con chữ.

Việc áp dụng thử nghiệm của tác giả bài viết thực tế mới chỉ dừng lại ở 2 lớp chất lượng cao năm thứ nhất, và mới chỉ thử nghiệm với một vài đặc điểm chứ chưa phải một blog thực sự cho quy mô của một môn học. Vì vậy, ý tưởng này cần được sự quan tâm nghiên cứu của các giáo viên trong trường để thử nghiệm rộng rãi và phát triển thành một chiến lược cụ thể để blog được ứng dụng và hỗ trợ tích cực trong việc giảng dạy ngoại ngữ trong các trường đại học.❑

## Tài liệu tham khảo


1. *Marriam Webster's Online Dictionary.* Retrieved May 15, 2009 from http://www.merriam-webster.com/dictionary/blog
2. *Wikipedia - Blog definition.* Retrieved May 15, 2009 from http://en.wikipedia.org/wiki/Blog#Employment
3. *Wikipedia - Edublog.* Retrieved May 15, 2009 from http://en.wikipedia.org/wiki/Edublog
4. Downes, S. (2004) Educational Blogging. *EDUCAUSE Review*, 39 (5), 14 - 26.
5. Tony (2008), *Five reasons why students should blog.* Retrieved May 15, 2009 from http://blog.freshegg.com/5-reasons-why-students-should-blog_421/
6. Cherry, R. (2009), Bloggy style: Building a class weblog. *Paper presented at the 5th VTTN* - British Council - Hanoi, Vietnam.
7. Windham (2007), Reflecting, Writing, and Responding: Reasons Students Blog. *EDUCAUSE Learning Initiatives.* Paper 2: 2007. Retrieved May 15, 2009 from http://net.educause.edu/ir/library/pdf/ELI3010.pdf
8. Davis, J. & Liss, R. (2006), *Effective academic writing 3: The essay. Oxford* University Press.
9. Stiggins, R.J. (2001). *Student involved classroom assessment* (3rd ed.). Prentice Hall College Division.
10. *Writing resources.* Retrieved May 15, 2009 from http://www.notrain-nogain.org/train/res/Write/rewrit.asp
11. Tuksinvarajarn, A. & Todd, R.W. (2009) The E-pet: Enhancing motivation in E-portfolios. *English Teaching Forum.* 47(1), 22-25&31.